

Số: **66** /KH-UBND

Long Biên, ngày **02** tháng **02** năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023;

Ủy ban nhân dân quận Long Biên xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp, các ngành trong công tác PCTN.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN.

Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp PCTN; thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp PCTN theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định pháp luật; kịp thời ngăn chặn, xử lý, đẩy lùi tham nhũng, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Quận.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật và Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ về PCTN.

Cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành xác định việc thực hiện công tác PCTN là nhiệm vụ trọng tâm quan trọng, thường xuyên, lâu dài, là một trong các tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm; gắn PCTN với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025”, công tác xây dựng chính đồn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chống suy thoái về tư

tương, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Xây dựng văn hóa công sở, văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong cán bộ, đảng viên; đảm bảo việc tham gia tích cực của quần chúng nhân dân trong việc phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, tham nhũng, tiêu cực.

Xác định trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, trước hết là người đứng đầu của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN; nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh đối với những người có hành vi tham nhũng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng; ngăn chặn, xử lý, đẩy lùi các hiện tượng, hành vi vi phạm, những nhiễu, tiêu cực.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

1.1. Công tác công khai, minh bạch

Các phòng, ban, đơn vị thuộc quận, UBND các phường theo chức năng nhiệm vụ, xác định rõ các nội dung công khai, minh bạch, tập trung vào một số lĩnh vực hoạt động cụ thể là:

a) Công khai, minh bạch trong lĩnh vực tài chính, ngân sách

Công khai số liệu dự toán, quyết toán ngân sách đối với cấp ngân sách theo đúng quy định Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

Công khai về mua sắm tài sản theo quy định Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Công khai hoạt động của các quỹ có nguồn từ ngân sách và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính quy định công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Thực hiện nghiêm chế độ công khai định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị. Nghiêm túc thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, trong đó có việc các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức nhận quà và nộp lại quà tặng. Tiếp tục thực hiện khoán biên chế và chi phí hành chính đến 100% các phòng, ban, ngành thuộc quận; thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trên tinh thần hiệu quả công việc, tiết kiệm chi phí hành chính, tăng thu nhập cho cán bộ công chức, viên chức.

b) Công khai việc quản lý, sử dụng đất đai

Công khai chính sách pháp luật về đất đai: quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý việc giao đất, cho thuê, thu hồi đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, lập và quản lý hồ sơ địa chính ...

Công khai thủ tục hành chính và quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

c) Công khai trong lĩnh vực giải phóng mặt bằng (GPMB)

Thực hiện công khai thông báo thu hồi đất của cấp có thẩm quyền, công khai các văn bản pháp lý liên quan đến chính sách thu hồi đất, chính sách GPMB, công khai phương án bồi thường để lấy ý kiến và phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đã phê duyệt và công khai quy chế tái định cư.

d) Công khai việc thực hiện các dự án đầu tư

Thực hiện công khai các dự án xây dựng cơ bản trên địa bàn quận theo đúng quy định, trình tự tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

e) Công khai trong lĩnh vực giáo dục

Thực hiện tốt 3 công khai: công khai cam kết chất lượng giáo dục và giáo dục thực tế, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục và công khai thu chi tài chính theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

g) Công khai về công tác cán bộ

Thực hiện công khai tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ theo phân cấp quản lý; công khai chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

1.2. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

Nâng cao trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và của cán bộ, công chức. Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích (Quy tắc ứng xử, văn hóa công sở trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo chuẩn mực quy định tại Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan tổ chức, đơn vị theo quy định tại định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; các tiêu chí đánh giá sự chuyên

ngiệp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động quận Long Biên theo Kế hoạch số 05-KH/BCN ngày 27/9/2021 của Ban Chủ nhiệm Chương trình 01-CTr/QU).

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 542/KH-UBND ngày 15/12/2022 của UBND quận về tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, lao động hợp đồng các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp, các phường thuộc quận Long Biên năm 2023.

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường kiểm tra công vụ chú trọng kiểm tra việc giải quyết TTHC các lĩnh vực, chú trọng kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại qua các kỳ kiểm tra trước. Đánh giá tiêu chí chuyên nghiệp đối với công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị thuộc quận, phường và đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng tháng. Tiếp tục triển khai kế hoạch luân chuyển, điều động biệt phái viên chức khỏi giáo dục giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi vị trí việc làm theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Thực hiện đúng quy định về việc cung cấp thông tin và tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, đoàn thể trong công tác PCTN.

1.3. Công tác cải cách hành chính

Thực hiện Chương trình 01-CTr/QU của Quận ủy về “*Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng; củng cố kiện toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, từng bước đáp ứng yêu cầu hội nhập giai đoạn 2020-2025*”. Duy trì, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của quận; chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức.

Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa; thường xuyên rà soát, điều chỉnh các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền UBND quận và UBND các phường nhằm đảm bảo tổ chức thực hiện theo đúng lộ trình, thuận tiện và nhanh chóng.

Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: Triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC đang quản lý lưu giữ bằng bản giấy và lưu thông tin, dữ liệu đã được số hóa trên phần mềm dùng chung 3 cấp thành phố. Duy trì và tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 gắn với đơn giản hóa TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC; Triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4 theo hướng dẫn của thành phố.

1.4. Công tác cải cách tài chính công

Triển khai thực hiện hiệu quả của Kế hoạch 210/KH-UBND ngày 05/11/2020 của UBND thành phố về thực hiện Nghị quyết 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội theo hướng dẫn. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ từng bước các khoản chi đối với tiền lương nhằm tinh giảm biên chế và tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, xã hội hóa trong

công tác giáo dục, văn hóa thể dục, thể thao... Chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách của thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025.

Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với các phòng, ban, đơn vị thuộc quận, phường trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước. Thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định.

1.5. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản

Thường xuyên kiểm tra, rà soát và xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản thuộc quận và phường; kiến nghị (nếu có) nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách đảm bảo sự thống nhất, chặt chẽ, xuyên suốt đồng bộ làm cơ sở thực hiện hiệu quả các lĩnh vực quản lý nhà nước, đặc biệt là công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN theo nhiều hình thức đa dạng tới cán bộ và nhân dân; Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Nghị quyết, Chương trình, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố và Quận ủy về công tác PCTN (Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương đối với người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và kỷ luật, kỷ cương hành chính, Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp”, Đề án số 56-ĐA/BCĐ ngày 25/11/2019 của Ban Chỉ đạo chương trình 07-CTr/TU về “Đẩy mạnh công tác phát hiện, ngăn chặn, xử lý tình trạng tiêu cực, gây phiền hà, nhũng nhiễu người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn thành phố Hà Nội”, Chương trình số 10-CTr/TU, ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025”, Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố Hà Nội thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng...). Chú trọng quán triệt, tuyên truyền sâu, rộng các Quy định của Bộ Chính trị: số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai

trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung PCTN vào chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng tại quận. Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng lãng phí phù hợp theo từng đối tượng, có hiệu quả.

Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng ý thức tự giác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và ý thức đấu tranh phát hiện hành vi tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức.

3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải nêu cao tính tiên phong, gương mẫu để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN; phải chịu trách nhiệm khi xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý. Tăng cường thực hiện các biện pháp PCTN; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác PCTN; chỉ đạo xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc phát sinh phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo quy định của pháp luật.

Thực hiện chặt chẽ công tác phối hợp, nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước, của người đứng đầu và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong PCTN; xử lý nghiêm, triệt để các hành vi, vụ việc tham nhũng. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo quy định.

Cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4. Thực hiện công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp”, xây dựng chính quyền phục vụ nhân dân.

Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng thực hiện tự kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức mình; có trách nhiệm phản ánh, báo cáo khi phát hiện hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định; đồng thời xác định rõ trách nhiệm, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

Hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề có trách nhiệm tổ chức, động viên, khuyến khích thành viên, hội viên xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh;

giám sát việc chấp hành pháp luật về PCTN của thành viên, hội viên, tích cực tham gia vào việc hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN.

5. Thực hiện nghiêm công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) để phòng ngừa tham nhũng

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện đúng các quy định của pháp luật về kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm giám sát của các cơ quan, tổ chức, đơn vị về công tác minh bạch TSTN.

Nghiêm túc triển khai thực hiện công tác kê khai TSTN theo quy định; xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn thuộc Quận năm 2023.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra phát hiện và xử lý tham nhũng

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chú trọng cơ chế tự giám sát, tự kiểm tra; tập trung chỉ đạo thanh tra, kiểm tra những nơi có vấn đề phức tạp, dư luận quan tâm, các lĩnh vực dễ nảy sinh tiêu cực, tham nhũng; xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây lãng phí tài sản nhà nước. Kịp thời thanh tra, kiểm tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra; thu hồi tài sản tham nhũng.

Tiến hành thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, việc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực.

Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra công vụ về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường phối hợp với cơ quan Đảng, cơ quan tư pháp trong công tác đấu tranh phòng, chống, xử lý hành vi tham nhũng; xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu để xảy ra tham nhũng; chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra để xử lý đối với các hành vi, các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, có dấu hiệu tội phạm, đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Tập trung giải quyết kịp thời các vụ việc tố cáo hành vi tham nhũng thuộc thẩm quyền, thông tin phản ánh tố cáo về tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị; đồng thời với việc kịp thời biểu dương, khen thưởng, bảo vệ người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng theo quy định.

7. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên nâng cao vai trò phản biện, giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN; phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về PCTN, tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Tạo điều kiện và phát huy vai trò của cơ quan thông tin truyền thông, báo chí, phát thanh và truyền hình trong công tác PCTN. Các cơ quan thông tin truyền thông có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTN và vụ việc tham nhũng. Tăng cường hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để PCTN, tiêu cực, lãng phí.

8. Tăng cường quản lý nhà nước về PCTN

Chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCTN, trong đó chủ động nắm bắt tình hình và chỉ đạo thực hiện đối với công tác PCTN ở địa phương, xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp hành động đồng bộ; thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN sáng tạo và đánh giá hiệu quả tác động của hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến về PCTN; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện thanh tra, kiểm tra, kê khai tài sản, thu nhập, chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện tự kiểm tra, phát hiện và xử lý tham nhũng theo quy định...

9. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế và đối thoại về PCTN

Các phòng, ban, ngành thuộc quận, UBND các phường nghiêm túc, kịp thời thực hiện trách nhiệm và nguyên tắc chung trong hợp tác, trao đổi thông tin, kinh nghiệm ... về PCTN theo chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Thành ủy, UBND thành phố Hà Nội và các cơ quan chức năng.

10. Chế độ báo cáo

10.1. Số liệu thời kỳ báo cáo

- Báo cáo định kỳ
- + Báo cáo tháng: Số liệu báo cáo lấy từ ngày 15 tháng trước đến ngày 14 của tháng báo cáo.
- + Báo cáo quý I: Số liệu báo cáo lấy từ ngày 15/10 năm trước đến ngày 14/01 của năm báo cáo.
- + Báo cáo quý II: Số liệu báo cáo lấy từ ngày 15/01 năm trước đến ngày 14/4 của năm báo cáo.
- + Báo cáo quý III: Số liệu báo cáo lấy từ ngày 15/4 năm trước đến ngày 14/7 của năm báo cáo.
- + Báo cáo quý IV: Số liệu báo cáo lấy từ ngày 15/7 năm trước đến ngày 14/10 của năm báo cáo.
- + Báo cáo 6 tháng: Số liệu báo cáo lấy từ ngày 15/10 năm trước đến ngày 14/4 của năm báo cáo.
- + Báo cáo 9 tháng: Số liệu báo cáo lấy từ ngày 15/10 năm trước đến ngày 14/7 của năm báo cáo.
- + Báo cáo năm: Số liệu báo cáo lấy từ ngày 15/10 năm trước đến ngày 14/10 của năm báo cáo.

Thời gian gửi báo cáo định kỳ: trước ngày 16 hàng tháng của kỳ báo cáo.

- Báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất

+ Đối với các loại báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất sẽ thực hiện báo cáo theo văn bản chỉ đạo riêng của các cấp.

+ Trường hợp phát sinh các vụ việc đột xuất, phức tạp gây mất an ninh trật tự, các đơn vị phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân quận.

10.2. Hình thức báo cáo

- Báo cáo công tác PCTN phải thể hiện bằng văn bản theo đề cương, biểu mẫu (kèm theo văn bản này), có chữ ký của Thủ trưởng đơn vị, đóng dấu theo quy định và file dữ liệu gửi kèm.

- Ủy ban nhân dân các phường, các trường học công lập thuộc quận thực hiện theo phụ lục 1,2 kèm mẫu biểu.

- Các phòng, ban, ngành, đơn vị thực hiện theo phụ lục 3 kèm mẫu biểu.

10.3. Công tác phối hợp báo cáo

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Công an quận phối hợp cung cấp thông tin, số liệu tổng hợp, kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng

- Các đơn vị báo cáo theo đề cương, mẫu biểu quy định tại Phụ lục 1,2,3.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND các phường, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc quận căn cứ vào kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương, xây dựng Kế hoạch công tác PCTN năm 2023 xong trước ngày 15/02/2023.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác PCTN (qua Thanh tra quận) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Thanh tra Quận:

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch PCTN năm 2023 của các đơn vị thuộc Quận, tham mưu UBND quận báo cáo kết quả công tác PCTN về UBND thành phố, Thanh tra thành phố.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp để xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng, phát hiện qua công tác thanh tra, giải quyết tố cáo.

- Tổ chức thanh tra việc thực hiện quy định pháp luật về PCTN theo đúng kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt năm 2023, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ quận hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Phòng Tư pháp quận:

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

- Thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời đề xuất xây dựng, ban hành, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật theo quy định.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin quận:

Phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác tuyên truyền, đưa tin các nội dung liên quan đến công tác PCTN, nêu gương "Người tốt, việc tốt", những cá nhân tiêu biểu trong công tác PCTN.

5. Các phòng, ban, ngành thuộc quận có trách nhiệm rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy trình nghiệp vụ công tác trình cơ quan có thẩm quyền ban hành nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận:

Kiểm tra việc chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn để kịp thời phát hiện và báo cáo UBND Quận xử lý các trường hợp vi phạm.

7. Phòng Nội vụ:

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Quận trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về kê khai tài sản thu nhập, chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức, tham mưu UBND quận báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố, Thanh tra thành phố.

- Tham mưu UBND Quận tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc chấp hành chỉ đạo của UBND Quận về công tác cải cách hành chính.

- Tăng cường kiểm tra công vụ trong việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức.

8. Công an Quận căn cứ chức năng, nhiệm vụ, kịp phát hiện xử lý các hành vi, vụ việc tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023, UBND quận yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường nghiêm túc thực hiện./. *lyc*

Nơi nhận: *lyc*

- UBND thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- TT Quận ủy, HĐND, UBND quận;
- Các phòng, ban, ngành thuộc quận;
- VKSND, TAND, CA quận;
- UBND các phường;
- Các trường học công lập thuộc quận;
- Lưu: VT, TTr (05b)/.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hà

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

Hà Nội, ngày ... tháng năm 20...

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng (thángnăm)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của địa phương, đơn vị

- Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN;

2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương;

- Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra;

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương;

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác.

3. Tuyên truyền phổ biến pháp luật về công tác PCTN

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật được tổ chức;

- Tổng số người tham gia.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THÁNG TỚI

Nêu những định hướng, mục tiêu cơ bản, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể trong công tác phòng, chống tham nhũng sẽ được tập trung thực hiện trong tháng tới nhằm đạt được mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng đã đề ra.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND&UBND quận;

- Thanh tra quận;

- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

Hà Nội, ngày ... tháng năm 20...

BÁO CÁO

CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ I/II/III/IV VÀ 6 THÁNG/9 THÁNG/NĂM...

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Tình hình kinh tế, xã hội và việc thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch của ngành, địa phương tác động trực tiếp đến việc thực hiện công tác PCTN

- Tình hình tham nhũng và chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về công tác phòng, chống tham nhũng.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC (Quý I/II/III/IV và 6 tháng/9 tháng/năm)

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN;

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN;

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách).

d) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

đ) Việc thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác PCTN trong các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc quyền quản lý.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn;

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng;

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức;

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng;

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập;

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách;

g) Việc thực hiện cải cách hành chính;

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản;

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng (nếu có).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra;

c) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trên địa bàn, đơn vị;

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo;

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra;

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị; đã ban hành kết luận.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra;

- Kiến nghị: kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, xử lý khác (nếu có); kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước;

- Kết quả thực hiện các kiến nghị.

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN;

b) Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN;

c) Các hoạt động hợp tác quốc tế về PCTN (nếu có).

6. Kết quả thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (nếu có)

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PCTN VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng.

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước.

2. Đánh giá công tác PCTN

- Đánh giá công tác PCTN: Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương. So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN.

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN.

- Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

3. Về công tác xây dựng lực lượng

- Số cán bộ thanh tra; số cán bộ tiếp công dân.

- Việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ thanh tra, cán bộ tiếp công dân.

- Đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ thanh tra, cán bộ tiếp công dân

4. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (*khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...*).

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO

Nêu những định hướng, mục tiêu cơ bản, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể trong công tác PCTN sẽ được tập trung thực hiện trong kỳ báo cáo tiếp theo nhằm đạt được mục tiêu của công tác PCTN đã đề ra.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT (nếu có)

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về PCTN (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập);

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN (nếu có vướng mắc);

- Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN, khắc phục những khó khăn, vướng mắc;

Nơi nhận:

- UBND quận;
- Thanh tra quận;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

Hà Nội, ngày ... tháng năm 20...

BÁO CÁO
CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
QUÝ I/II/III/IV VÀ 6 THÁNG/9 THÁNG/NĂM...

I. KHÁI QUÁT CHUNG (Thanh tra quân)

- Tình hình kinh tế, xã hội và việc thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch của ngành, địa phương tác động trực tiếp đến việc thực hiện công tác PCTN
- Tình hình tham nhũng và chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về công tác phòng, chống tham nhũng.

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC (Quý I/II/III/IV và 6 tháng/9 tháng/năm)

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị

- a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; (Phòng Tư pháp)
- b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN; (Thanh tra quân)
- c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách). (Thanh tra quân)
- d) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN (Phòng Tư pháp)
- đ) Việc thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác PCTN trong các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc quyền quản lý. (Thanh tra quân, phòng Giáo dục và đào tạo)

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

- a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; (Thanh tra quân)
- b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; (Phòng Tài chính kế hoạch)
- c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng; (Thanh tra quân)

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; (Phòng Nội Vụ)

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng; (Phòng Nội Vụ)

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập; (Phòng Nội Vụ, Thanh tra quân)

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; (Phòng Nội Vụ, Thanh tra quân)

g) Việc thực hiện cải cách hành chính; (Phòng Nội Vụ)

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; (Văn phòng HDND và UBND quân)

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản; (Phòng Tài chính - Kế hoạch)

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng (nếu có).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; (Thanh tra quân)

b) Kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra; (Thanh tra quân)

c) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trên địa bàn, đơn vị; (Công an quân, Viện kiểm sát nhân dân quân, Tòa án nhân dân quân)

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo; (Thanh tra quân)

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng (Thanh tra quân)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra;

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị; đã ban hành kết luận.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra;

- Kiến nghị: kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, xử lý khác (nếu có); kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước;

- Kết quả thực hiện các kiến nghị.

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng (Thanh tra quân)

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN;

b) Những kết quả; đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN;

c) Các hoạt động hợp tác quốc tế về PCTN (nếu có).

6. Kết quả thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (nếu có)

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PCTN VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH (Thanh tra quận)

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước.

2. Đánh giá công tác PCTN

- Đánh giá công tác PCTN: Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương. So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN.

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN.

- Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

3. Về công tác xây dựng lực lượng

- Số cán bộ thanh tra; số cán bộ tiếp công dân.

- Việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ thanh tra, cán bộ tiếp công dân.

- Đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ thanh tra, cán bộ tiếp công dân

4. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (*khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...*).

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO (Thanh tra quận)

Nêu những định hướng, mục tiêu cơ bản, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể trong công tác PCTN sẽ được tập trung thực hiện trong kỳ báo cáo tiếp theo nhằm đạt được mục tiêu của công tác PCTN đã đề ra.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT (nếu có) (Thanh tra quận và các đơn vị có liên quan)

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về PCTN (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập);
- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN (nếu có vướng mắc);
- Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN, khắc phục những khó khăn, vướng mắc;

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- Thanh tra thành phố Hà Nội;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)